



sēn lín

森林

Noun · forest

Example Sentences

sēn lín lǐ yǒu hěn duō shù
森林里有很多树。

There are many trees in the forest.

zhè piàn sēn lín lǐ yǒu hěn duō dòng wù
这片森林里有很多动物。

There are many animals in this forest.

nǐ tīng shuō guò nà piàn jù shuō yǒu shén mì chuán shuō de sēn lín ma
你听说过那片据说有神秘传说的森林吗？

Have you heard of that forest which is said to have mysterious legends?

Trace each character, then write the word on your own.

森	森	森	森	森	森	森	森	森	森	森
森	森	森	森							
林	林	林	林	林	林	林	林	林	林	林